

Số: 159/2026/QĐST-HNGĐ

Tp, Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 851/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Minh X1**, sinh năm: 1958;

Số CCCD: 079158029325 cấp ngày: 10/8/2021;

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú và nơi cư trú: B6/8 ấp A, xã BC, Thành phố A

- Bị đơn: Ông **Lê Văn Y3**, sinh năm: 1959;

Số CCCD: 079059022173 cấp ngày: 10/8/2021;

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: B6/15 ấp A, xã BC, Thành phố A.

Nơi cư trú: B6/8 ấp A, xã BC, Thành phố A

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Minh X1 và ông Lê Văn Y3.

Giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyền số 08 do Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06 tháng 05 năm 1986 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: 02 người con chung tên là Lê Thị X1 Giàu, giới tính: Nữ, sinh ngày: 17/12/1987 (đã trưởng thành) và Lê X1 Phát, giới tính: Nam, sinh ngày: 30/07/1994 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Minh X1 và ông Lê Văn Y3 tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các vấn đề khác: Bà Phan Thị Minh X1 và ông Lê Văn Y3 xác nhận không có.

- Về án phí: Bà Phan Thị Minh X1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (4);
- VKSND Khu vực 10 - TPHCM (2);
- THADS TPHCM (1);
- UBND xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là UBND xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) (1);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Phan Thị Út